

Đơn vị tính: ha

[illegible]

STT	Chỉ tiêu sử dụng đất	Mã	Tổng diện tích	Diện tích phân theo đơn vị hành chính														
				Thị trấn Tri Tôn	Thị trấn Ba Chúc	Thị trấn Cô Tô	Xã Lương Phi	Xã Núi Tô	Xã Lê Tri	Xã Châu Lăng	Xã An Tức	Xã Tân Tuyên	Xã Tà Đảnh	Xã Ô Lâm	Xã Lương An Trà	Xã Vĩnh Gia	Xã Lạc Quới	Xã Vĩnh Phước
(1)	(2)	(3)	(4)=(5)+...(19)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)
4.2	Đất phi nông nghiệp không phải là đất ở chuyển sang đất ở	MHT/OTC																
4.3	Chuyển đất xây dựng công trình sự nghiệp sang đất sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp	MHT/CSK																
4.4	Chuyển đất xây dựng công trình công cộng có mục đích kinh doanh sang đất sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp	MHT/CSK																
4.5	Chuyển đất sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp không phải đất thương mại, dịch vụ sang đất thương mại, dịch vụ	MHT/TMD																

Ghi chú:

- NKR là mã đất bổ sung, bao gồm các loại đất khác trong nhóm đất nông nghiệp;
- NPC là mã đất bổ sung, bao gồm các loại đất khác chuyển sang đất chăn nuôi tập trung;
- PNO là mã đất bổ sung, bao gồm các loại đất phi nông nghiệp được quy định tại Điều 118 Luật Đất
- PNC là mã đất bổ sung, bao gồm các loại đất phi nông nghiệp được quy định tại Điều 119, Điều 120
- PKO là mã đất bổ sung, bao gồm các loại đất phi nông nghiệp không phải là đất ở;
- CCO là mã đất bổ sung, bao gồm các loại đất xây dựng công trình công cộng có mục đích kinh doanh
- CSO là mã đất bổ sung, bao gồm các loại đất sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp không phải đất